

Số: 167/TB-TTKN

Cần Thơ, ngày 14 tháng 4 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

(Về việc đo quan trắc môi trường lao động năm 2026)

Kính gửi: Các nhà cung cấp hàng hóa/ dịch vụ

Trung tâm Kiểm nghiệm thành phố Cần Thơ (viết tắt: Trung tâm) có nhu cầu tiếp nhận báo giá để có cơ sở lựa chọn nhà cung cấp với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin nhận báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Trung tâm Kiểm nghiệm thành phố Cần Thơ.

- Địa chỉ: số 399/9 Nguyễn Văn Cừ (nối dài), Phường An Bình, Thành phố Cần Thơ.

- Số điện thoại: 02923 831030

- Email: hanhchinhquantri.kn.cantho@gmail.com

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp đến Phòng Hành chính quản trị - Trung tâm Kiểm nghiệm thành phố Cần Thơ, số 399/9 Nguyễn Văn Cừ (nối dài), Phường An Bình, Thành phố Cần Thơ: Bản giấy báo giá (theo mẫu báo giá, có chữ ký và đóng dấu hợp pháp) được để trong bao bì niêm phong, ghi rõ số Yêu cầu báo giá.

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 14/4/2026 đến hết 11 giờ ngày 23/4/2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 23/4/2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục: Theo phụ lục 1 (đính kèm).

2. Địa điểm cung cấp: tại Trung tâm Kiểm nghiệm thành phố Cần Thơ, số 399/9 Nguyễn Văn Cừ (nối dài), Phường An Bình, Thành phố Cần Thơ.

3. Các thông tin bắt buộc:

- Các báo giá cần có đầy đủ thông tin: Tên nhà cung cấp, địa chỉ, mã số thuế, số điện thoại liên hệ, có chữ ký của người đại diện hợp pháp, đóng dấu của nhà cung cấp.

- Giá chào là đồng Việt Nam, đã bao gồm các loại thuế, phí, chi phí đi lại và các chi phí liên quan (nếu có).

- Nhà cung cấp cam kết thực hiện đúng và đủ các yêu cầu theo đúng báo giá sau khi được chọn.

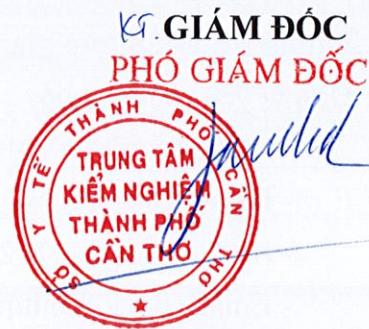
- Hồ sơ gửi kèm theo báo giá:
- + Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/kinh doanh hoặc Văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ;
- + Giấy phép đủ điều kiện Quan trắc môi trường lao động;
- + Các tài liệu liên quan (nếu có) được đóng dấu rõ ràng.
- Các nhà cung cấp gửi báo giá theo mẫu tại phụ lục 2 (đính kèm). Trường hợp nhà cung cấp không sử dụng đúng biểu mẫu báo giá của Trung tâm nhưng nội dung cung cấp đầy đủ, rõ ràng và đảm bảo các thông tin cần thiết theo yêu cầu thì vẫn được chấp nhận.

4. Báo giá phải gửi đúng và đầy đủ các nội dung yêu cầu báo giá tại khoản 1,2,3 Phần II.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc, các khoa/phòng;
- Phòng HCQT (Đăng trang web);
- Lưu VT.



Lâm Hoàng Dũng



DANH MỤC QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG LAO ĐỘNG NĂM 2026

(Đính kèm Yêu cầu báo giá số 167/TB-TTKN ngày 14 tháng 4 năm 2026 của Trung tâm Kiểm nghiệm thành phố Cần Thơ)

I. Danh mục chung:

| STT | CHỈ TIÊU | GHI CHÚ |
|-----|--|---|
| 1. | Vi khí hậu: + Nhiệt độ + Độ ẩm + Tốc độ gió | Số lượng mẫu đo sẽ tính khi thực hiện thực tế |
| 2. | Các yếu tố vật lý: Ánh sáng, tiếng ồn | |
| 3. | Hơi khí độc chỉ điểm và các hơi khí độc khác: Acid sulfuric (H ₂ SO ₄) | |
| 4. | Hơi dung môi hữu cơ, các hợp chất hữu cơ bay hơi, hóa chất phức tạp: Toluene (C ₆ H ₅ CH ₃), Chloroform (CHCl ₃) | |

II. Danh mục cụ thể từng vị trí:

1. Các yếu tố vi khí hậu (Nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió)

| STT | Vị trí quan trắc |
|---------------------------|------------------|
| 1. | Kho hóa chất |
| 2. | Kho hóa chất lẻ |
| 3. | Phòng xử lý mẫu |
| Tổng số: 03 vị trí | |

2. Các yếu tố vật lý (Ánh sáng, tiếng ồn)

| STT | Vị trí quan trắc |
|---------------------------|------------------|
| 1. | Kho hóa chất |
| 2. | Kho hóa chất lẻ |
| 3. | Phòng xử lý mẫu |
| Tổng số: 03 vị trí | |

3. Hơi khí độc chỉ điểm và các hơi khí độc khác: Acid sulfuric (H₂SO₄)

| STT | Vị trí quan trắc |
|---------------------------|------------------|
| 1. | Phòng xử lý mẫu |
| 2. | Kho hóa chất |
| 3. | Kho hóa chất lẻ |
| Tổng số: 03 vị trí | |

4. Hơi dung môi hữu cơ, các hợp chất hữu cơ bay hơi, hóa chất phức tạp: Toluen (C₆H₅CH₃), Chloroform (CHCl₃)

| STT | Vị trí quan trắc |
|---------------------------|------------------|
| 1. | Phòng xử lý mẫu |
| 2. | Kho hóa chất |
| 3. | Kho hóa chất lẻ |
| Tổng số: 03 vị trí | |

(Handwritten signatures)

TÊN ĐƠN VỊ BÁO GIÁ:.....
ĐỊA CHỈ:.....
SỐ ĐIỆN THOẠI:.....
MÃ SỐ THUẾ:.....

Phụ lục 2



BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Kiểm nghiệm thành phố Cần Thơ

Trên cơ sở Yêu cầu báo giá số 167/TB-TTKN ngày 14 tháng 4 năm 2026 của Trung tâm Kiểm nghiệm thành phố Cần Thơ, chúng tôi báo giá cho **Danh mục quan trắc môi trường lao động năm 2026** như sau:

1. Báo giá, cụ thể:

| Stt | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Đơn giá (VNĐ) | Thuế suất (%) | Đơn giá đã bao gồm thuế VAT (VNĐ) | Ghi chú |
|-----|----------|-------------|---------------|---------------|-----------------------------------|---|
| 1 | | | | | | Số lượng mẫu đo sẽ tính khi thực hiện thực tế |
| 2 | | | | | | |
| n | | | | | | |

2. Giá trên đã bao gồm các loại thuế, phí, chi phí đi lại và các chi phí liên quan (nếu có).

3. Báo giá này có hiệu lực tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 23/4/2026.

4. Chúng tôi cam kết:

- Về chất lượng dịch vụ của mình cung cấp.
- Thực hiện cung cấp đúng và đủ các yêu cầu theo đúng báo giá mình cung cấp.
- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các tài sản nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm qui định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Ngày.....tháng.....năm 2026

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên và đóng dấu)